

TRƯỜNG THCS PHAN CÔNG HỒN

TỔ: KHOA HỌC TỰ HIÊN

MÔN HÓA HỌC KHỐI 9

(Từ ngày 30/10/2023 đến ngày 04/11/2023)

Tiết 17- 18 - BÀI 13

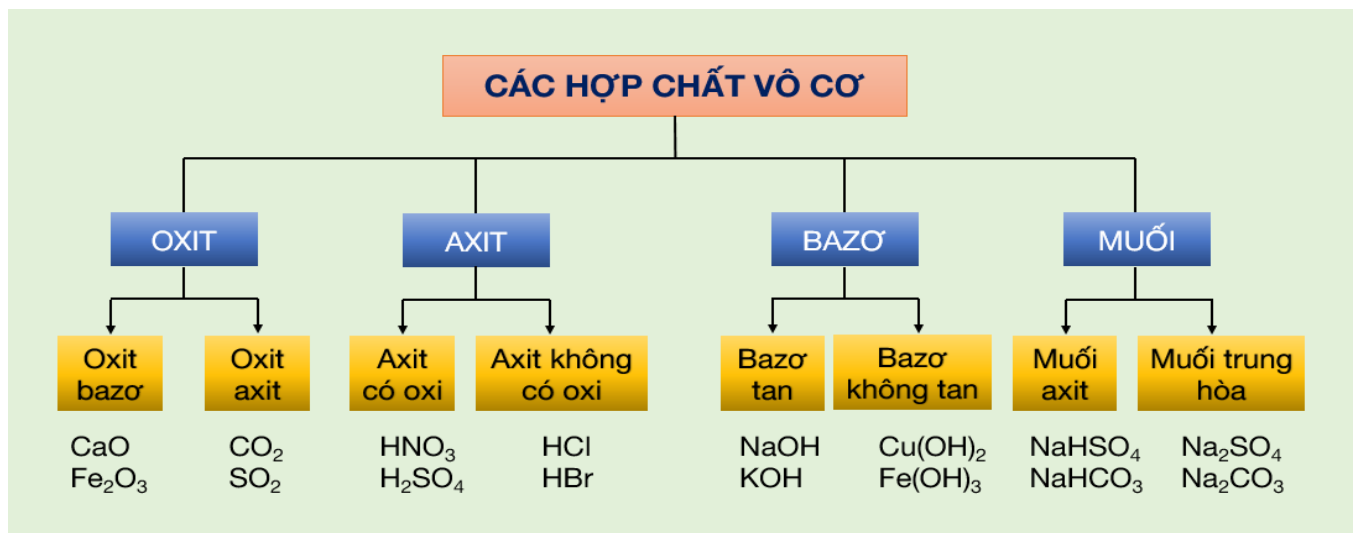
Luyện tập chương I

Các loại hợp chất vô cơ

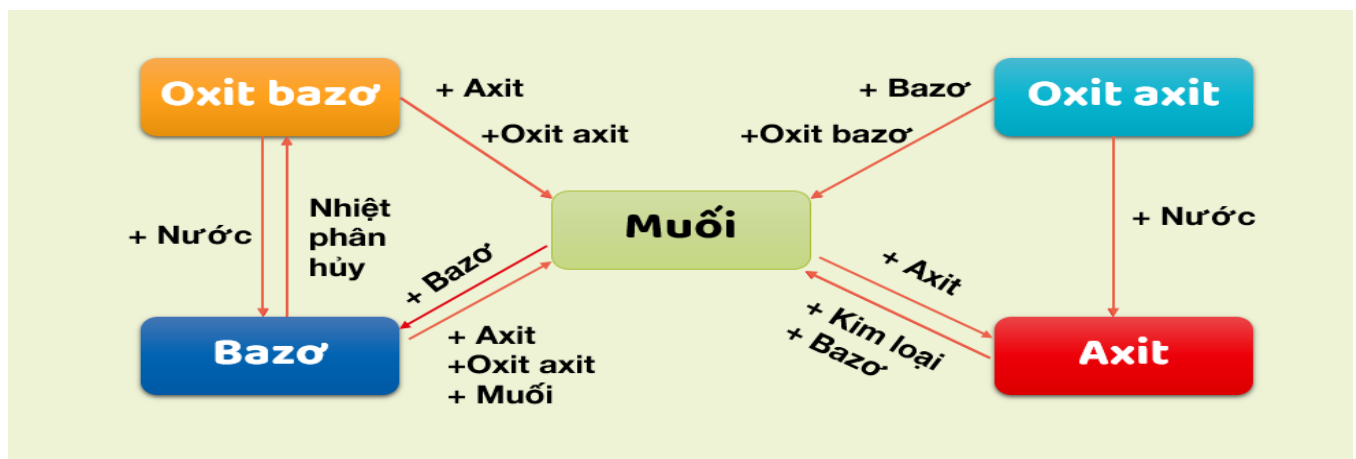
A. LÝ THUYẾT

I. KIẾN THỨC CẦN NHỚ

1. Phân loại các chất vô cơ



2. Tính chất hóa học của các loại chất vô cơ



B. VÍ DỤ MINH HOẠ

1/ Hoàn thành các phương trình hóa học sau

- a. $\text{Fe} + \text{CuSO}_4 \rightarrow$
- b. $\text{AgNO}_3 + \text{HCl} \rightarrow$
- c. $\text{K}_2\text{SO}_3 + 2\text{HCl} \rightarrow$
- d. $\text{FeCl}_3 + 3\text{NaOH} \rightarrow$
- e. $\text{Na}_2\text{SO}_4 + \text{BaCl}_2 \rightarrow$

2/ Cho x gam Zn tác dụng vừa đủ với 100ml dung dịch H_2SO_4 2M.

Tính: a/ x gam Zn

b/ Thể tích khí sinh ra ở điều kiện chuẩn (Biết ở 25°C và 1 bar, 1 mol khí chiếm 24,79 lít) (Cho Zn = 65)

3/ Bằng phương pháp hóa học nhận biết 2 dung dịch đựng trong 2 lọ mất nhãn là Na_2SO_4 , NaCl . Viết phương trình minh họa.

Trắc nghiệm

4/ Dung dịch nào làm giấy quỳ tím hóa đỏ?

- a. Na_2SO_4
- b. H_2SO_4
- c. KOH
- d. BaCl_2

5/ Dung dịch nào làm giấy quỳ tím hóa xanh?

- a. Na_2SO_4
- b. H_2SO_4
- c. KOH
- d. BaCl_2

6/ Dung dịch nào làm giấy quỳ tím không đổi màu?

- a. Na_2SO_4
- b. H_2SO_4
- c. KOH
- d. HCl

7/ Chất nào tác dụng được với dung dịch $\text{Ba}(\text{OH})_2$

- a. Na_2SO_4

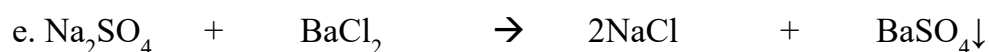
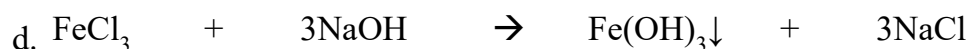
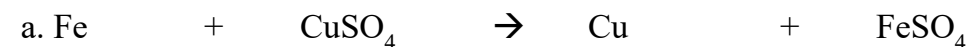
b. BaCl_2

c. KOH

d. Fe

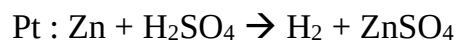
HƯỚNG DẪN GIẢI:

1/ Hoàn thành các phương trình hóa học sau :



2/ Đổi 100ml = 0,1 lit

$$n_{\text{H}_2\text{SO}_4} = C_M \cdot V_{\text{dd}} = 2 \cdot 0,1 = 0,2 \text{ mol}$$



$$\begin{array}{ccccccc} 1 & 1 & & 1 & 1 & \text{mol} & \\ 0,2 & 0,2 & & 0,2 & 0,2 & \text{mol} & \end{array}$$

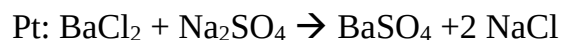
a/ $xg = m_{\text{Zn}} = n \cdot M = 0,2 \cdot 65 = 13 \text{ gam}$

b/ $V_{\text{H}_2} = n \cdot 24,79 = 0,2 \cdot 24,79 = 4,958 \text{ lit}$

3/ Dùng dung dịch BaCl_2 cho vào 2 mẫu thử

Nếu mẫu thử nào có kết tủa trắng xuất hiện thì mẫu đó là dung dịch Na_2SO_4

Còn lại mẫu không có hiện tượng thì mẫu đó là NaCl

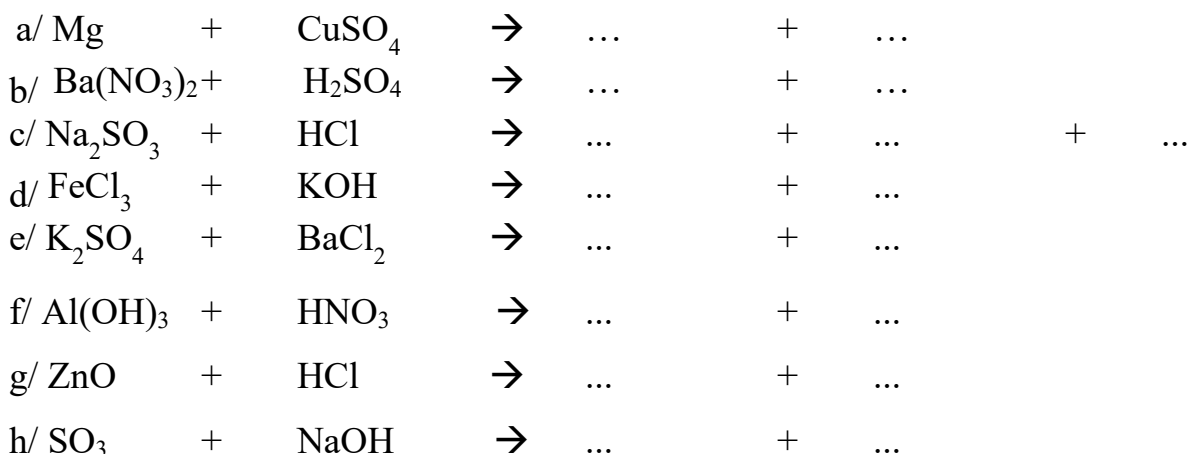


Trắc nghiệm từ câu 4 – câu 7

4	5	6	7
b	c	a	a

PHIẾU HỌC TẬP

1. Hoàn thành phương trình hóa học sau:



Hướng dẫn: dựa vào phần ví dụ trên

2. Dùng phương pháp hóa học hãy nhận biết 2 dung dịch trong lọ mất nhãn:

NaCl, NaNO₃

Viết phương trình hóa học minh họa.

Hướng dẫn: trình bày như các bài đã làm, chú ý để nhận biết gốc –Cl dùng AgNO₃ để tạo kết tủa trắng.

.....

.....

.....

.....

.....

3. Cho m gam Zn vào tác dụng vừa đủ với 200ml dung dịch HCl 2M.

a. Tính thể tích khí sinh ra (Biết ở 25⁰C và 1 bar, 1 mol khí chiếm 24,79 lít)

b. Tính m? (Zn=65)

.....

.....

.....

.....

.....

4. Trắc nghiệm

4.1/ Hoàn thành phương trình hóa học sau : $\text{KCl} + \text{AgNO}_3 \rightarrow ? + ?$

- a $\text{AgCl} + \text{KNO}_3$
- b $\text{Ag}_2\text{Cl} + \text{KNO}_3$
- c $\text{AgCl}_2 + \text{KNO}_3$
- d $\text{Na}_2\text{NO}_3 + \text{KCl}_2$

4.2/ Để nhận biết hai lọ chứa hai dung dịch mất nhãn chứa KCl , KNO_3 người ta dùng :

- a BaCl_2
- b KCl
- c AgNO_3
- d H_2SO_4

4.3/ Cho b gam Mg tác dụng vừa đủ với 200 ml dung dịch HCl 2M. Hỏi b bằng bao nhiêu?

- a 2,4 gam
- b 3,6 gam
- c 4,8 gam
- d 7,2 gam

4.4/ Chất nào tác dụng được với dung dịch CuSO_4

- a K_2SO_4
- b HCl
- c Cu
- d Fe

DẶN DÒ

- Viết phần A và B vào tập.
- Hoàn thành phần c bài tập vận dụng
- Ôn bài chuẩn bị làm bài kiểm tra giữa kỳ I (tuần 10)

Mọi thắc mắc quý PHHS và học sinh vui lòng liên hệ:

1 Thầy Tài SDT: 0384016912

2 Thầy Hậu SDT: 0933351932

3 Cô Xem SDT: 0767108446